**THE RED VEIL**

**Day 3**

**Sophia Bell:**

Chào buổi sáng, ông Lưu! Chúc một ngày vui vẻ! Hôm nay tôi và Julian lại cùng đến để tiếp tục lắng nghe những chia sẻ của ông. Hai buổi trước thực sự đã mang lại cho chúng tôi rất nhiều suy ngẫm.

**Julian Lee:**

Chào buổi sáng, ông Lưu. Cảm ơn ông đã tiếp tục dành thời gian cho chúng tôi. Thưa ông, như Sophia đã nói, những câu chuyện và phân tích của ông đã mở ra nhiều góc nhìn rất giá trị. Tôi cũng rất cảm kích vì ông đã xem qua bản thảo cuốn sách "AFTER POWER: THE LEGACY" mà tôi có gửi.

**Lưu Tư Viễn:**

 (Mỉm cười nhẹ, gật đầu) Chào buổi sáng, cô Sophia, anh Julian. Cảm ơn hai vị đã đến. Vâng, tôi đã dành thời gian đọc nhanh qua bản thảo "AFTER POWER: THE LEGACY" của anh Julian. Dù chỉ mới lướt qua, nhưng những gì tôi cảm nhận được đã để lại ấn tượng thực sự sâu sắc. Tôi khá bất ngờ và cũng rất trân trọng khi một vị cựu Tổng thống, người đã ở đỉnh cao quyền lực, lại có những chiêm nghiệm và tự vấn thẳng thắn đến vậy về bản chất của thể chế, về những giới hạn của quyền lực, và đặc biệt là sự trở về với những giá trị đạo đức cốt lõi. Có nhiều điểm trong sách khiến tôi suy nghĩ và thấy đồng cảm, nhất là khi ông ấy nhấn mạnh tầm quan trọng của việc "lấy đức làm gốc" cho một quốc gia, một xã hội. Điều đó làm tôi nhớ lại rất nhiều những lời dạy của cổ nhân phương Đông mà trước đây tôi đã vô tình bỏ qua…

**Sophia Bell:**

Thật thú vị khi ông nhắc đến điều đó, thưa ông Lưu. Trong hai buổi trước, chúng ta đã đi sâu vào những trải nghiệm cá nhân của ông, bản chất của cuộc đàn áp Pháp Luân Công cũng như tội ác của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Hôm nay, có lẽ chúng ta có thể cùng nhìn lại những giá trị, những triết lý cổ xưa của cả phương Đông và phương Tây về đạo trị quốc, về một xã hội lý tưởng. Thưa ông Lưu, sau tất cả những gì đã trải qua, và đặc biệt là sau khi ông bước vào tu luyện Pháp Luân Công trong khoảng một năm trở lại đây, ông có những kiến giải mới nào về những lời dạy của cổ nhân, ví dụ như câu nói "Thượng bất chính, hạ tắc loạn" chẳng hạn, khi soi chiếu vào thực trạng Trung Quốc ngày nay?

**Lưu Tư Viễn:**

(Gật đầu, ánh mắt thoáng một nét suy tư sâu sắc) Thưa cô Sophia, câu hỏi của cô chạm đến một điều mà tôi đã trăn trở rất nhiều, đặc biệt là trong khoảng một năm nay. Trước kia, khi còn là một nhà nghiên cứu, một quan chức, tôi cũng từng đọc những lời dạy của cổ nhân như "Thượng bất chính, hạ tắc loạn". Nhưng thú thật, lúc đó tôi chỉ xem chúng như những đúc kết lịch sử, những bài học kinh nghiệm... chứ chưa thực sự thấm thía được cái quy luật vũ trụ ẩn sau đó. Tôi đã quá chú trọng vào các mô hình kinh tế, các thể chế chính trị mà quên mất rằng, cái gốc của một quốc gia, sự thịnh hay suy của một xã hội, lại nằm ở chính đạo đức của những người cầm quyền, và rộng hơn là đạo đức của cả dân tộc.

Chỉ đến khi tận mắt chứng kiến sự tàn bạo, sự dối trá đến cùng cực của Đảng Cộng sản Trung Quốc trong cuộc đàn áp Pháp Luân Công, và sau này, khi may mắn được tiếp xúc với Đại Pháp, được đọc Chuyển Pháp Luân, thế giới quan của tôi mới hoàn toàn thay đổi. Tôi như bừng tỉnh sau một giấc mơ dài. "Thượng bất chính, hạ tắc loạn" không còn là một câu nói suông nữa, mà nó hiện hữu một cách đau đớn và rõ ràng trong từng ngóc ngách của xã hội Trung Quốc ngày nay. Khi cái "thượng" – những người nắm quyền lực cao nhất – đã hoàn toàn đi ngược lại với những giá trị phổ quát của nhân loại, chà đạp lên lương tri, thì làm sao "hạ" – tức là toàn bộ xã hội – có thể không "loạn" cho được? Đó là một điều tất yếu, một nhân quả không thể tránh khỏi.

**Julian Lee:**

(Nghiêm túc lắng nghe, rồi tiếp lời) Tôi hoàn toàn đồng ý với những nhận định ban đầu của ông Lưu. Từ góc độ nghiên cứu chính trị và lịch sử các quốc gia, có thể thấy rõ một quy luật: bất kỳ thể chế nào, dù được thiết kế có vẻ ưu việt đến đâu, nếu thiếu đi nền tảng đạo đức của những người vận hành nó, thì sớm muộn cũng sẽ đi vào con đường suy vong hoặc trở thành công cụ của sự áp bức. Câu "Thượng bất chính, hạ tắc loạn" không chỉ đúng với văn hóa phương Đông, mà nó còn có những biểu hiện tương tự trong lịch sử phương Tây. Khi giới tinh hoa cầm quyền đánh mất sự liêm chính, chạy theo lợi ích cá nhân và phe nhóm, thì niềm tin của công chúng sẽ xói mòn, sự phân hóa xã hội gia tăng, và bất ổn là điều khó tránh. Việc soi chiếu những triết lý cổ xưa này vào bối cảnh hiện đại, đặc biệt là với những gì đang diễn ra ở Trung Quốc, là vô cùng cần thiết để chúng ta hiểu được gốc rễ của vấn đề.

**Sophia Bell:** Cảm ơn những chia sẻ khái quát rất sâu sắc của ông Lưu và anh Julian. Thưa ông Lưu, ông có thể phân tích cụ thể hơn được không, từ những gì ông đã chứng kiến và trải nghiệm, cái sự "bất chính" của "thượng" ở Trung Quốc nó biểu hiện như thế nào, và nó đã dẫn đến sự "tắc loạn" trong xã hội ra sao, đặc biệt là trong bối cảnh cuộc đàn áp Pháp Luân Công?

**Lưu Tư Viễn:**

(Khẽ gật đầu, giọng nói trở nên trầm hơn, chứa đựng nỗi niềm)  
Thưa cô Sophia, cái "bất chính" của "thượng" ở Trung Quốc, tức là của Đảng Cộng sản, nó không chỉ là những hành vi sai trái đơn lẻ, mà là một sự thối rữa từ trong bản chất, từ trong hệ tư tưởng cốt lõi của nó.

Thứ nhất, đó là sự chối bỏ hoàn toàn Thần Phật và các giá trị đạo đức truyền thống. Từ khi cướp được chính quyền, ĐCSTQ đã hệ thống hóa việc phá hủy văn hóa truyền thống, thay thế bằng chủ nghĩa Mác-Lênin, một học thuyết dựa trên đấu tranh giai cấp, bạo lực và vô thần. Họ gieo rắc vào đầu người dân, đặc biệt là thế hệ trẻ, rằng không có Thần Phật, không có nhân quả báo ứng, con người là chủ của tự nhiên, có thể làm bất cứ điều gì để đạt mục đích. Khi cái gốc đạo đức, sự kính sợ Trời Đất, Thần Phật không còn, thì làm gì có giới hạn nào cho cái ác?

Thứ hai, đó là sự dối trá và lừa lọc có hệ thống, trở thành bản chất của chế độ. Từ những lời hứa hẹn ban đầu về một xã hội công bằng, tự do, đến những con số tăng trưởng kinh tế được tô vẽ, đến việc che đậy những tội ác tày trời... tất cả đều là dối trá. Họ xây dựng một "bức màn đỏ" khổng lồ bằng tuyên truyền để che mắt người dân và thế giới. Khi người đứng đầu, cả một hệ thống, sống bằng dối trá, thì làm sao có thể yêu cầu "hạ" phải trung thực?

Thứ ba, đó là sự tôn sùng bạo lực và quyền lực tuyệt đối. "Súng đẻ ra chính quyền" – câu nói này đã trở thành kim chỉ nam. Bất kỳ ai, bất kỳ nhóm người nào có tư tưởng khác biệt, có nguy cơ làm lung lay quyền lực độc tôn của Đảng, đều bị coi là kẻ thù và phải bị tiêu diệt. Họ không dùng đức để thu phục lòng người, mà dùng công an, quân đội, nhà tù, trại cải tạo để đàn áp.

Chính từ cái "bất chính" gốc rễ đó, nó đã dẫn đến sự "tắc loạn" toàn diện trong xã hội.  
Tham nhũng trở thành quốc nạn, từ những con hổ lớn nhất trong Bộ Chính trị cho đến những con ruồi nhỏ ở cấp thôn xã, tất cả đều tìm cách vơ vét, làm giàu trên mồ hôi nước mắt của nhân dân. Bởi vì khi không còn đạo đức, không tin vào nhân quả, thì lòng tham không có điểm dừng.

Đạo đức xã hội băng hoại nghiêm trọng. Người ta lừa lọc lẫn nhau để kiếm lợi, thực phẩm bẩn, hàng giả tràn lan. Sự vô cảm, ích kỷ len lỏi vào từng gia đình, từng mối quan hệ. Bởi vì khi "thượng" đã làm gương xấu, đã chà đạp lên mọi giá trị đạo đức, thì "hạ" làm sao có thể giữ được sự thiện lương?

Và đỉnh điểm của cái "loạn" đó, không gì rõ ràng hơn là cuộc đàn áp Pháp Luân Công.  
Pháp Luân Công dạy người ta sống theo Chân-Thiện-Nhẫn, hướng con người trở về với những giá trị đạo đức tốt đẹp nhất. Một pháp môn ôn hòa như vậy, chỉ vì số người theo tập quá đông, vượt cả số đảng viên, đã khiến những kẻ cầm đầu ĐCSTQ, đặc biệt là Giang Trạch Dân, cảm thấy quyền lực bị đe dọa. Sự đố kỵ và nỗi sợ hãi vô lý đã biến thành một chiến dịch đàn áp tàn bạo nhất trong lịch sử hiện đại. Họ bịa đặt, vu khống, dùng toàn bộ bộ máy truyền thông để bôi nhọ Pháp Luân Công, biến những người tu luyện hiền lành thành "kẻ thù của nhà nước". Hàng triệu người bị bắt bớ, tra tấn dã man, bị đưa vào trại lao động, bị mổ cướp nội tạng sống... Đây không chỉ là "loạn" nữa, đây là tội ác chống lại loài người, là sự thể hiện rõ nhất bản chất tà ác của một chính quyền đã hoàn toàn đánh mất nhân tính.

**Julian Lee:**

(Lắng nghe chăm chú, rồi nói thêm) Những phân tích của ông Lưu về sự "bất chính" của ĐCSTQ và hậu quả "tắc loạn" là vô cùng xác đáng. Tôi chỉ muốn bổ sung một khía cạnh, đó là sự "bất chính" này còn thể hiện ở việc ĐCSTQ đã cố tình cắt đứt người dân Trung Quốc khỏi chính nguồn cội văn hóa vĩ đại của họ. Một dân tộc không còn kết nối với truyền thống, với những giá trị đạo đức đã được hun đúc hàng ngàn năm, sẽ trở nên dễ bị thao túng, dễ bị dẫn dắt bởi những hệ tư tưởng ngoại lai và cực đoan. Khi người ta không còn biết kính sợ Trời Đất, không còn hiểu về nhân quả, thì việc họ làm những điều ác, hoặc dung túng cho cái ác, trở nên dễ dàng hơn rất nhiều. Cuộc Cách mạng Văn hóa chính là một ví dụ điển hình cho việc phá hủy tận gốc rễ văn hóa truyền thống, và hậu quả của nó vẫn còn dai dẳng đến ngày nay, tạo điều kiện cho những cuộc đàn áp như đối với Pháp Luân Công có thể xảy ra.

**Lưu Tư Viễn:**

Anh Julian nói rất đúng. Họ sợ hãi văn hóa truyền thống, bởi vì những giá trị Chân-Thiện-Nhẫn, những đạo lý Nhân-Lễ-Nghĩa-Trí-Tín mà cổ nhân đề cao, hoàn toàn đối lập với bản chất dối trá, bạo lực của họ. Một người thấm nhuần văn hóa truyền thống sẽ khó mà chấp nhận sự cai trị của một đảng phái vô thần và phi đạo đức như vậy.

**Sophia:**

Vâng, tôi đang hiểu rằng đạo trị quốc cần lấy "đức" làm gốc... không chỉ là mô hình phong kiến xưa kia, mà còn đúng cho cả các mô hình Cộng sản và Tư bản ngày nay. Dường như bất kỳ một mô hình hoặc thể chế nào, nếu giới lãnh đạo và người dân không lấy đức làm gốc thì sớm muộn xã hội cũng hỗn loạn rồi lụi tàn... Nhưng liệu nếu có một "mô hình tốt" thì sự bại hoại đó có thể diễn ra chậm hơn không, thưa ông Lưu, thưa anh Julian? Và khi nói về việc "lấy đức làm gốc", những tư tưởng của Đạo gia như "Hoàng Đạo vô vi" hay "Đế Đạo lập đức" có thể mang lại những gợi ý gì cho chúng ta ngày nay?

**Lưu Tư Viễn:**

Cô Sophia đặt ra một vấn đề rất sâu sắc. Đúng là "mô hình" hay "thể chế" cũng có vai trò của nó. Một thể chế được thiết kế tốt, có cơ chế kiểm soát quyền lực, có sự minh bạch, có thể sẽ kìm hãm được phần nào sự bại hoại khi đạo đức chung của xã hội suy giảm, hoặc ít nhất là làm cho quá trình đó diễn ra chậm hơn, ít đau đớn hơn. Tuy nhiên, tôi vẫn cho rằng, đó chỉ là phần ngọn. Nếu cái "gốc đức" đã lung lay, thì mô hình tốt đến mấy cuối cùng cũng sẽ bị xuyên thủng, bị lợi dụng bởi những kẻ vô đạo. Lịch sử đã cho thấy nhiều nền cộng hòa, nhiều thể chế dân chủ tưởng chừng vững chắc cũng đã suy tàn khi giới tinh hoa và dân chúng đánh mất những giá trị đạo đức nền tảng.

Còn về tư tưởng của Đạo gia mà cô nhắc tới, như "Hoàng Đạo vô vi" hay "Đế Đạo lập đức", đây chính là những triết lý trị quốc mà tôi cảm thấy vô cùng thấm thía sau khi bước vào tu luyện.  
"Hoàng Đạo vô vi" không có nghĩa là không làm gì cả, mà là người cai trị thuận theo Đạo Trời, thuận theo quy luật tự nhiên, không can thiệp một cách thô bạo, áp đặt ý chí chủ quan của mình lên dân chúng. Để cho dân tự do sinh sống, tự do phát triển, chính quyền chỉ giữ vai trò điều hòa, hướng dẫn một cách nhẹ nhàng, như dòng nước chảy tự nhiên.  
"Đế Đạo lập đức" thì nhấn mạnh việc người đứng đầu phải lấy việc tu dưỡng đạo đức của bản thân làm trọng, dùng đức hạnh của mình để cảm hóa, làm gương cho dân chúng. Khi người trên có đức, dân chúng sẽ tự khắc noi theo, xã hội sẽ yên bình, không cần đến hình phạt hà khắc hay luật lệ rối rắm.

Thử soi chiếu vào Đảng Cộng sản Trung Quốc mà xem, họ đã làm hoàn toàn ngược lại. Họ không "vô vi" mà "hữu vi" một cách cực đoan, can thiệp vào mọi mặt đời sống của người dân, từ tư tưởng, tín ngưỡng, đến sinh kế. Họ không "lập đức" mà "lập uy" bằng bạo lực, bằng tuyên truyền dối trá. Kết quả là gì? Là một xã hội đầy rẫy mâu thuẫn, căng thẳng, người dân sống trong sợ hãi, mất niềm tin. Cuộc đàn áp Pháp Luân Công là một ví dụ điển hình của sự "hữu vi" và "vô đức" đó. Một pháp môn dạy người ta tu tâm hướng thiện, sống theo Chân-Thiện-Nhẫn, lại bị họ coi là mối đe dọa và tìm mọi cách tiêu diệt. Họ đã đi ngược lại Đại Đạo, ngược lại ý Trời, lòng dân.

**Julian Lee:**

Tôi rất đồng tình với phân tích của ông Lưu. Khái niệm "vô vi" của Đạo gia, nếu nhìn từ góc độ triết học chính trị phương Tây, có những điểm tương đồng thú vị với các tư tưởng về "chính phủ giới hạn" (limited government) hay chủ nghĩa tự do cổ điển (classical liberalism), nơi vai trò của nhà nước được giới hạn ở việc bảo vệ các quyền tự do cơ bản và duy trì trật tự, còn lại để cho xã hội tự vận hành. Tuy nhiên, điểm khác biệt cốt lõi và cũng là sự sâu sắc của Đạo gia, như ông Lưu đã chỉ ra, là nó đặt nền tảng trên "Đạo" và "Đức". Một chính phủ "vô vi" không chỉ đơn thuần là không can thiệp, mà là không can thiệp vì người lãnh đạo đã đạt đến một cảnh giới đạo đức nhất định, hiểu được quy luật của vũ trụ và tin vào khả năng tự điều chỉnh của xã hội khi con người sống có đạo đức.

Còn về "Đế Đạo lập đức", nó nhấn mạnh một điều mà nhiều thể chế dân chủ hiện đại đôi khi xem nhẹ, đó là phẩm chất đạo đức cá nhân của người lãnh đạo. Chúng ta có thể có những quy trình bầu cử rất dân chủ, những cơ chế giám sát phức tạp, nhưng nếu người được bầu lên thiếu đức, thì họ vẫn có thể tìm cách lèo lái hệ thống để phục vụ lợi ích cá nhân hoặc phe nhóm. Ngược lại, một người lãnh đạo thực sự có đức, ngay cả trong một thể chế chưa hoàn hảo, vẫn có thể mang lại sự ổn định và thịnh vượng cho quốc gia. Lịch sử Trung Hoa cổ đại có nhiều vị minh quân như Nghiêu, Thuấn, Văn Vương, Võ Vương, họ trị vì không phải bằng quyền mưu hay luật pháp hà khắc, mà chính bằng đức độ của mình, khiến thiên hạ quy phục.

**Lưu Tư Viễn:**

 Đúng vậy, thưa anh Julian. Những vị Thánh quân thời xưa, họ đâu cần những bộ máy tuyên truyền rầm rộ, đâu cần những lực lượng công an đông đảo để kiểm soát dân. Họ chỉ cần sống đúng với Đạo, tu dưỡng bản thân, làm gương cho trăm họ. Khi đó, như Lão Tử nói: "Ngã vô vi nhi dân tự hóa, ngã hiếu tĩnh nhi dân tự chính, ngã vô sự nhi dân tự phú, ngã vô dục nhi dân tự phác." (Ta không làm gì mà dân tự cảm hóa, ta thích tĩnh lặng mà dân tự ngay chính, ta không gây nhiễu sự mà dân tự giàu có, ta không ham muốn mà dân tự chất phác.) Đó mới là cảnh giới cao nhất của đạo trị quốc.

**Sophia Bell:**

Nếu như cần lấy "đức" làm gốc, thì người lãnh đạo cao nhất mà đức càng lớn thì càng có lợi cho dân cho nước, tôi hiểu vậy có đúng không, thưa ông Lưu, thưa anh Julian? Nếu vậy thì một câu hỏi khác nảy sinh: làm thế nào để chọn được người đủ tài đức? Trong lịch sử cổ đại Trung Quốc có việc "truyền hiền" giữa thời vua Nghiêu - Thuấn, còn ngày nay thì đa số các quốc gia theo hình thức bầu cử... Liệu những hình thức đó có thực sự đảm bảo tìm ra được người xứng đáng nhất? Và triết lý "Tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ" của Nho gia có gợi ý gì cho chúng ta về phẩm chất cần có của một người lãnh đạo không?

**Lưu Tư Viễn:**

(Gật gù, vẻ mặt tán đồng) Cô Sophia hiểu rất đúng ý của tôi. Người lãnh đạo mà đức hạnh càng cao, thì phúc đức cho quốc gia, cho dân chúng càng lớn. Bởi vì khi người đứng đầu có đức, họ sẽ biết yêu thương dân như con, sẽ biết đặt lợi ích của quốc gia lên trên lợi ích cá nhân, sẽ biết dùng người hiền tài, và sẽ không làm những điều trái với đạo Trời, lẽ phải.

Về câu hỏi làm thế nào để chọn được người đủ tài đức, quả thực đây là một vấn đề nan giải từ xưa đến nay, ở bất kỳ thể chế nào. Việc "truyền hiền" thời Nghiêu - Thuấn là một hình mẫu lý tưởng, nơi người kế vị được chọn dựa trên đức độ và tài năng đã được kiểm chứng, chứ không phải huyết thống hay phe phái. Đó là đỉnh cao của sự công tâm và vì dân. Tuy nhiên, mô hình đó đòi hỏi người cầm quyền hiện tại phải thực sự là một bậc Thánh nhân, không có tư tâm, và xã hội lúc đó cũng phải có một nền tảng đạo đức rất cao.

Ngày nay, bầu cử là hình thức phổ biến ở nhiều quốc gia dân chủ. Về lý thuyết, nó trao quyền cho người dân lựa chọn người đại diện cho mình. Nhưng thực tế, như chúng ta thấy, bầu cử cũng có rất nhiều vấn đề. Nó dễ bị chi phối bởi tiền bạc, bởi truyền thông, bởi những lời hứa hẹn hào nhoáng nhưng không thực tế, và bởi cảm xúc nhất thời của đám đông. Đôi khi, những người giỏi diễn thuyết, giỏi vận động hành lang lại thắng cử, chứ không hẳn là những người thực sự có đức, có tài và có tâm vì dân. Ở Trung Quốc thì lại càng không có chuyện bầu cử thực sự cho vị trí lãnh đạo cao nhất. Đó hoàn toàn là sự đấu đá, sắp đặt quyền lực trong nội bộ Đảng.

Còn về triết lý "Tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ" của Nho gia, đây chính là một kim chỉ nam vô cùng quan trọng về con đường và phẩm chất của người lãnh đạo, người quân tử. Nó chỉ ra một trình tự rất logic: muốn làm được việc lớn cho thiên hạ, trước hết phải bắt đầu từ việc tu dưỡng đạo đức của chính bản thân mình ("tu thân"). Khi bản thân đã có đức, có trí, thì mới có thể quản lý tốt gia đình mình ("tề gia"). Gia đình có hòa thuận, nề nếp thì mới có thể cai trị tốt một quốc gia ("trị quốc"). Và khi quốc gia đã ổn định, thịnh vượng, thì mới có thể nghĩ đến việc mang lại hòa bình, ổn định cho cả thiên hạ ("bình thiên hạ").

Đảng Cộng sản Trung Quốc đã hoàn toàn đi ngược lại trình tự này. Những người lãnh đạo của họ, liệu có bao nhiêu người thực sự "tu thân"? Hay họ chỉ lo vun vén cho bản thân, cho gia đình, cho phe nhóm? Gia đình của nhiều quan chức cấp cao đầy rẫy bê bối, con cái sống xa hoa ở nước ngoài bằng tiền của nhân dân. Một người không "tu thân", không "tề gia" được, thì làm sao có thể "trị quốc" cho tốt? Việc họ đàn áp Pháp Luân Công, một pháp môn dạy người ta "tu thân" theo Chân-Thiện-Nhẫn, chính là minh chứng rõ nhất cho thấy họ sợ hãi những người có đạo đức, sợ hãi những giá trị có thể làm lung lay nền tảng cai trị dựa trên dối trá và bạo lực của họ.

**Julian Lee:**

(Tiếp lời) Vấn đề lựa chọn người lãnh đạo tài đức mà cô Sophia nêu ra, và những phân tích của ông Lưu về "truyền hiền" cũng như "bầu cử", thực sự là một thách thức muôn thuở. Ngay cả trong các nền dân chủ phương Tây, nơi có hệ thống bầu cử đa đảng, việc tìm ra và đưa lên những nhà lãnh đạo thực sự xứng đáng vẫn rất khó khăn. Như ông Lưu đã nói, tiền bạc và truyền thông có ảnh hưởng quá lớn. Đôi khi, công chúng bị cuốn theo những hình ảnh được xây dựng, những thông điệp được tính toán kỹ lưỡng, hơn là nhìn vào thực chất con người và năng lực của ứng viên.

Triết lý "Tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ" của Nho gia, tuy xuất phát từ phương Đông, nhưng lại có những giá trị phổ quát. Nó nhấn mạnh rằng năng lực lãnh đạo không chỉ là kỹ năng quản lý hay kiến thức chuyên môn, mà phải bắt nguồn từ phẩm hạnh cá nhân. Một nhà lãnh đạo không thể tách rời con người cá nhân của họ ra khỏi vai trò công của họ. Sự thiếu trung thực trong đời tư, sự tham lam, hay những vấn đề đạo đức cá nhân khác, sớm muộn gì cũng sẽ ảnh hưởng đến các quyết định và hành vi của họ khi nắm quyền.

Và tôi nghĩ, một điểm quan trọng nữa trong việc "tu thân" chính là khả năng tự nhận thức, tự sửa mình, và lắng nghe. Một người lãnh đạo dù tài giỏi đến đâu mà không biết "tu thân", không biết nhìn lại mình, thì rất dễ trở nên độc đoán và xa rời thực tế.

**Lưu Tư Viễn:**

Anh Julian nói rất chí phải. "Tu thân" không chỉ là giữ gìn đạo đức, mà còn là quá trình không ngừng học hỏi, sửa mình. Người xưa nói "nhân vô thập toàn", ai cũng có thiếu sót. Quan trọng là có dám nhìn nhận và sửa chữa hay không. Những người lãnh đạo của ĐCSTQ, họ tự cho mình là "đỉnh cao trí tuệ", là "đại diện cho lợi ích của nhân dân", nên họ không bao giờ chịu thừa nhận sai lầm, không bao giờ chịu "tu thân" theo nghĩa đó. Mọi sai lầm đều được đổ lỗi cho "thế lực thù địch" hoặc những yếu tố khách quan. Đó chính là một biểu hiện nữa của sự "bất chính".

**Sophia**:  
Nhưng với người hiện đại ngày nay, những gì hào nhoáng bên ngoài, những gì dễ nhìn dễ thấy thì sẽ dễ thuyết phục hơn... Còn những tư tưởng cổ đại vô hình và trừu tượng thì con người khó nhận biết... Chính vì vậy, sự phát triển kinh tế bùng nổ của Trung Quốc liên tục trong khoảng 40 năm qua như một "viên kim cương" chói loá thu hút sự ủng hộ của dân chúng trong nước và bạn bè quốc tế...

Nói đến đây, tôi lại nhớ đến chuyến công tác lại Việt Nam năm 2018, khi ngôi chuyến tàu hoả xuyên Việt từ nam ra bắc, thi thoảng tàu đi xuyên qua các vùng quê và núi đồi... khi đó, nhìn ra ngoài cửa sổ tàu hoà nhắm những đồi núi xanh mướt xa xa, tôi bỗng cảm thán nói với một vị khách hiếu khách khác rằng "người Việt Nam các anh có ý thức bảo vệ rừng rất tốt"... Khi đó các anh có biết vị khách đó trả lời tôi như thế nào không?..  
Anh ta trả lời: "Này cô ký giả người Mỹ xinh đẹp, những cảnh sắc xanh mướt mà cô nhìn thấy không phải là thứ tốt đẹp như cô tưởng đâu!"..  
Tôi không hiểu rõ ý anh ta, hỏi lại: "Ý anh là gì?!.." Anh ta giải thích: "Cô biết không, những cánh rừng xa xa xanh mướt kia là những cánh rừng bạch dàn, là 'thành quả' của việc phá rừng để trồng cây công nghiệp... Bạch đàn là giống cây phát triển nhanh, nó rất phù hợp để làm nguyên liệu cho ngành giấy. Nhưng cô biết không, người ta không nhận ra rằng, bạch đàn là giống cây phá huỷ độ phì nhiêu của đất khủng khiếp! Nó chẳng những không có khả năng giữ độ ẩm cho đất mà còn diết các cây bụi khác bằng thứ chất độc trong lá và rễ của nó... Và chỉ cần khoảng 10 năm trồng giống cây này, các đồi núi sẽ bị sói mòn và bạc màu, những cây bụi và vi sinh vật không sống được,... Nhìn từ xa thì tốt đẹp lắm, nhưng đến gần và nhìn xuống mặt đất thì nhận thấy mặt đất đồi núi đã sơ xác như sa mạc..."

Hình ảnh này khiến tôi bị sốc... Và sau này tôi liên tưởng hình ảnh rừng bạch đàn ở Việt Nam đến chế độ Cộng sản ở Trung Quốc… Với những tòa nhà chọc trời, những thành phố hiện đại, những con số tăng trưởng kinh tế ấn tượng... liệu có phải nó cũng đang che giấu một sự xơ xác, một sự hủy hoại từ bên trong về đạo đức, về văn hóa, về nhân quyền, thưa ông Lưu, thưa anh Julian? Và phải chăng, đó chính là biểu hiện của một thứ "Đạo Bá Vương (Bá Đạo)" mà người xưa cảnh báo, một sự cai trị chỉ dựa vào sức mạnh bề ngoài mà không có nền tảng đạo đức bền vững?

**Lưu Tư Viễn:**(Lặng đi một lúc sau khi nghe câu chuyện của Sophia, gương mặt ông lộ rõ vẻ suy tư và đồng cảm sâu sắc)

Cô Sophia, câu chuyện và sự liên tưởng của cô thực sự rất thấm thía, rất hình ảnh. "Rừng bạch đàn"... nó làm tôi rùng mình. Nó không chỉ là một hình ảnh, mà nó chính là sự thật trần trụi về cái gọi là "sự trỗi dậy thần kỳ" của Trung Quốc dưới sự cai trị của Đảng Cộng sản.

Đúng như cô nói, những tòa nhà chọc trời, những cây cầu vượt biển, những con số GDP tăng trưởng chóng mặt... đó là những thứ hào nhoáng, dễ nhìn thấy, dễ thuyết phục những ai chỉ nhìn bề ngoài, hoặc những ai cố tình không muốn nhìn vào sự thật. Nhưng đằng sau "màu xanh mướt" đó là gì?  
Là sự hủy hoại môi trường không thể cứu vãn, là không khí ô nhiễm đến mức người dân không dám thở, là nguồn nước cạn kiệt và nhiễm độc.  
Là sự băng hoại đạo đức đến tận cùng, khi người ta sẵn sàng làm mọi thứ vì tiền, bất chấp lương tâm, bất chấp sức khỏe và tính mạng của đồng loại.  
Là sự chà đạp lên nhân quyền, lên tự do tín ngưỡng, khi hàng triệu người dân vô tội, những học viên Pháp Luân Công, những người Duy Ngô Nhĩ, người Tây Tạng, bị đàn áp, bị tước đoạt đi những quyền cơ bản nhất của con người.  
Là sự xói mòn, sự sa mạc hóa của nền văn hóa truyền thống tốt đẹp hàng ngàn năm, bị thay thế bởi một hệ tư tưởng ngoại lai, đấu tranh và vô thần.

Và cô liên hệ đến "Đạo Bá Vương (Bá Đạo)" là hoàn toàn chính xác. Người xưa phân biệt rất rõ "Vương Đạo" và "Bá Đạo". "Vương Đạo" là dùng nhân nghĩa, đức độ để thu phục lòng người, khiến thiên hạ quy thuận một cách tự nhiên. Còn "Bá Đạo" là dùng vũ lực, quyền mưu, sự áp chế để thống trị, khiến người ta sợ hãi mà phải tuân theo, chứ không phải là kính phục.  
Đảng Cộng sản Trung Quốc chính là đang đi theo con đường "Bá Đạo" điển hình. Họ dùng sức mạnh kinh tế để mua chuộc, để gây ảnh hưởng lên các quốc gia khác. Họ dùng bộ máy tuyên truyền khổng lồ để tô vẽ hình ảnh, để che đậy tội ác. Họ dùng quân đội, công an để đàn áp những tiếng nói đối lập trong nước. Họ có thể tạm thời đạt được một số "thành quả" bề ngoài, có thể khiến một số người tung hô, nhưng đó là một sự thịnh vượng giả tạo, một "màu xanh" của rừng bạch đàn, không có gốc rễ bền vững. Bởi vì nó được xây dựng trên sự dối trá, trên sự sợ hãi, và trên sự hủy hoại những giá trị cốt lõi của con người. Một khi cái "Bá Đạo" đó không còn đủ sức mạnh để áp chế, hoặc khi người dân đã quá mệt mỏi, quá đau khổ, thì sự sụp đổ là điều không thể tránh khỏi.

**Julian Lee:**

Hình ảnh "rừng bạch đàn" của cô Sophia thực sự rất mạnh mẽ. Nó cho thấy một quy luật phổ quát: những gì phát triển quá nhanh, chỉ chú trọng vào bề ngoài mà bỏ qua nền tảng bên trong, thường ẩn chứa những nguy cơ hủy hoại tiềm tàng. Trong kinh tế học, người ta cũng nói về "tăng trưởng nóng" không bền vững. Trong chính trị, một chế độ chỉ dựa vào sức mạnh cưỡng chế mà không có sự đồng thuận thực sự từ người dân, thì sớm muộn cũng sẽ đối mặt với khủng hoảng.

"Bá Đạo" mà ông Lưu vừa phân tích, nó không chỉ giới hạn trong cách cai trị đối nội của ĐCSTQ. Chúng ta cũng thấy rõ những biểu hiện của nó trong chính sách đối ngoại của họ. Tham vọng "Một vành đai, một con đường" ban đầu được quảng bá như một sự hợp tác cùng có lợi, nhưng thực tế ở nhiều nơi đã biến thành "bẫy nợ", thành công cụ để Trung Quốc gia tăng ảnh hưởng địa chính trị, thậm chí can thiệp vào chủ quyền của các quốc gia khác. Đó chính là dùng sức mạnh kinh tế để áp đặt ý muốn, một hình thức của "Bá Đạo" trong quan hệ quốc tế. Điều này hoàn toàn trái ngược với "Vương Đạo" mà các nhà lãnh đạo thực sự có tầm nhìn và đức độ xưa kia theo đuổi, nơi sự ảnh hưởng được xây dựng trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau và lợi ích chung.

**Lưu Tư Viễn:**

Anh Julian nói đúng. Cái "Bá Đạo" đó nó lan tỏa ra cả bên ngoài. Họ muốn cả thế giới phải nhìn nhận họ, phải công nhận "mô hình Trung Quốc" của họ. Nhưng họ quên rằng, sự kính trọng thực sự không đến từ sức mạnh vật chất hay sự áp đặt, mà nó phải đến từ đạo đức, từ những giá trị nhân văn mà quốc gia đó đóng góp cho nhân loại. Cho đến nay, những gì Trung Cộng "đóng góp" cho thế giới dường như chỉ là sự bất ổn, sự cạnh tranh không lành mạnh, và sự lan tỏa của một hệ tư tưởng độc hại.

**Sophia Bell:**

Vâng, những "thành quả" của Trung Quốc hiện đại, mà nổi bật là hệ thống tàu cao tốc rộng khắp đất nước chỉ được xây dựng trong một thời gian ngắn khoảng 15 năm! Là một người quan sát khách quan từ phía bên kia bờ Thái Bình Dương, tôi thực sự ấn tượng!...  
Thành tựu này là điều rất dễ lấy lòng dân chúng... Tôi nhớ cách đây vài tuần, khi đến đại học Harvard thực hiện một phóng sự ngắn, tôi có gặp một nữ sinh viên người Trung Quốc đang theo học ở đó, tôi nói chuyện với cô ấy một lúc, nghe cô ấy nói về Trung Quốc, về cuộc sống của gia đình cô ở quê nhà. Ông nội cô ấy là một Đảng viên lão thành cách mạng kỳ cựu, còn bố cô ấy là một doanh nhân thành đạt. Có lần trong bữa ăn tối, ông nội và bố cô ấy xung khắc nhau về quan điểm chính trị... Tôi còn nhớ cô ấy kể rằng, ông nội đã mắng bố cô ấy một câu: "Nếu không có Đảng thì giờ mày làm gì có nhà lầu xe hơi mà hưởng thụ?! Mày không biết tỏ lòng biết ơn Đảng mà còn nói những lời thối tha của lũ tư bản phản động à!"

Câu chuyện của cô sinh viên này khiến tôi suy nghĩ rất nhiều về sự phức tạp trong xã hội Trung Quốc. Một mặt là những thành tựu vật chất không thể phủ nhận, nhưng mặt khác là sự đánh đổi, sự áp đặt tư tưởng, và có lẽ là sự thiếu đi một con đường ôn hòa, một "Đạo Trung Dung" mà Nho gia từng đề cao, phải không thưa ông Lưu, thưa anh Julian? Liệu có phải sự thiếu vắng "Trung Dung" đã dẫn đến những xung đột và cực đoan như vậy trong cả tư duy và hành động của chính quyền lẫn một bộ phận dân chúng?

**Lưu Tư Viễn:** (Lắng nghe chăm chú câu chuyện của Sophia, rồi khẽ gật đầu, một nét buồn thoáng qua)

Câu chuyện cô Sophia kể rất điển hình cho nhiều gia đình ở Trung Quốc hiện nay, đặc biệt là những gia đình có nhiều thế hệ cùng chung sống. Sự xung đột giữa lớp người già, những người đã trải qua thời kỳ cách mạng, được "tẩy não" và thấm nhuần tư tưởng của Đảng một cách sâu sắc, với thế hệ trẻ hơn, những người có điều kiện tiếp xúc với thế giới bên ngoài, có những nhận thức khác biệt, là điều không hiếm.

Lời mắng của người ông trong câu chuyện: "Nếu không có Đảng thì giờ mày làm gì có nhà lầu xe hơi mà hưởng thụ?!" – đó chính là một luận điệu mà Đảng Cộng sản đã rất thành công trong việc nhồi nhét vào đầu người dân. Họ cố tình đánh đồng sự phát triển kinh tế, những thành tựu vật chất, với sự tồn tại và vai trò "vĩ đại" của Đảng. Họ muốn người dân tin rằng mọi thứ tốt đẹp mà họ có được đều là do Đảng ban cho, và vì vậy phải "biết ơn Đảng", phải trung thành tuyệt đối với Đảng.

Nhưng họ đã cố tình lờ đi một sự thật: sự phát triển kinh tế đó có được là nhờ mồ hôi, nước mắt, thậm chí là sinh mạng của hàng triệu người dân lao động, là nhờ sự mở cửa muộn màng để tiếp thu khoa học kỹ thuật của thế giới, và cũng là nhờ sự đánh đổi bằng môi trường, bằng đạo đức, bằng nhân quyền. "Nhà lầu xe hơi" có thể là thật, nhưng cái giá phải trả cho nó là gì? Liệu có phải là sự tự do tư tưởng, là phẩm giá con người, là một xã hội công bằng và nhân văn?

Và cô nói rất đúng khi liên hệ điều này với sự thiếu vắng "Đạo Trung Dung" của Nho gia. "Trung Dung" không có nghĩa là ba phải, không có chính kiến, mà là giữ được sự hài hòa, sự cân bằng, không đi đến cực đoan, không thiên lệch. Nó là con đường của sự ôn hòa, lý trí và đức độ.  
Đảng Cộng sản Trung Quốc, từ khi thành lập, đã luôn đi theo con đường cực đoan. Hoặc là cực tả với Cách mạng Văn hóa, phá bỏ mọi thứ, đấu tố tàn bạo. Hoặc là cực hữu trong việc phát triển kinh tế bằng mọi giá, bất chấp đạo đức và môi trường. Họ không có "Trung Dung". Họ chỉ có "đấu tranh", "tiêu diệt", "áp đặt".  
Sự thiếu "Trung Dung" đó thể hiện rõ trong cách họ đối xử với những người có ý kiến khác biệt, với những người có tín ngưỡng. Thay vì đối thoại, thay vì tìm kiếm sự hòa hợp, họ chỉ biết dùng bạo lực để đàn áp, như đã làm với Pháp Luân Công. Họ không chấp nhận sự tồn tại của bất kỳ điều gì nằm ngoài sự kiểm soát và hệ tư tưởng của họ. Chính sự cực đoan, sự thiếu "Trung Dung" trong tư duy và hành động đã tạo ra vô số bi kịch và bất ổn cho xã hội Trung Quốc.

**Julian Lee:**

Câu chuyện của cô Sophia và phân tích của ông Lưu về "Đạo Trung Dung" rất đáng suy ngẫm. Sự cực đoan trong tư duy, như ông Lưu nói, là một đặc điểm nổi bật của nhiều chế độ độc tài, không chỉ riêng Trung Quốc. Khi một hệ tư tưởng được coi là duy nhất đúng, mọi ý kiến trái chiều đều bị coi là "phản động", "thù địch", thì không còn chỗ cho sự ôn hòa, cho sự tìm kiếm điểm chung.

"Đạo Trung Dung" của Nho gia, nếu được hiểu đúng, là một triết lý rất sâu sắc về sự tự chủ và cân bằng nội tâm, từ đó dẫn đến sự hài hòa trong các mối quan hệ xã hội và sự ổn định của quốc gia. Nó đòi hỏi người ta phải "thành ý, chính tâm, tu thân" trước khi nghĩ đến việc lớn. Khi một người không giữ được "Trung" trong tâm mình, dễ bị dao động bởi tham, sân, si, bởi những lợi ích trước mắt, thì hành động của họ sẽ dễ đi đến cực đoan.

Trong bối cảnh người ông và người bố trong câu chuyện của cô Sophia, chúng ta thấy rõ sự thiếu vắng một không gian đối thoại dựa trên sự tôn trọng và lý trí. Người ông bị đóng khung trong những khẩu hiệu, những định kiến được nhồi sọ. Người bố, dù có thể có những nhận thức khác, cũng khó có thể bày tỏ một cách ôn hòa. Sự phân cực này là một vết thương lớn trong nhiều xã hội, và nó thường bắt nguồn từ việc thiếu đi sự tu dưỡng "Trung Dung" từ cả cấp độ cá nhân lẫn cấp độ quản trị quốc gia. Một xã hội mà không có "Trung Dung" sẽ dễ dàng bị kích động, dễ dàng bị chia rẽ và đi đến những hành động cực đoan, gây tổn hại cho chính mình.

**Lưu Tư Viễn:**

Đúng vậy. "Trung Dung" còn có nghĩa là biết "thời", biết "vị", biết điều gì là phù hợp trong từng hoàn cảnh, không cứng nhắc, không giáo điều. ĐCSTQ thì luôn áp đặt một khuôn mẫu, một ý chí duy nhất lên toàn xã hội, bất chấp thực tế, bất chấp nguyện vọng của người dân. Đó là sự phá vỡ hoàn toàn tinh thần của "Trung Dung".

**Sophia Bell:**

Tôi muốn hỏi anh Julian ý này: Qua những lần tiếp xúc và phỏng vấn với nhiều cựu tổng thống hoặc cựu quan chức cao cấp ở các nước Phương Tây, anh nhận thấy quan điểm của họ có những gì đáng lưu ý? Có sự đồng điệu nào với các tư tưởng cổ đại của Trung Quốc mà chúng ta vừa thảo luận không, ví dụ như tầm quan trọng của đạo đức người lãnh đạo, hay sự cần thiết của một con đường ôn hòa, cân bằng trong quản trị quốc gia?

**Julian Lee:** (Mỉm cười, gật đầu)

Đó là một câu hỏi rất thú vị, Sophia. Quả thực, qua nhiều cuộc trò chuyện với các nhà lãnh đạo, các nhà hoạch định chính sách ở phương Tây, đặc biệt là những người đã rời nhiệm sở và có thời gian để chiêm nghiệm lại, tôi nhận thấy có những điểm chung rất đáng suy ngẫm, và đôi khi, có những sự tương đồng bất ngờ với trí tuệ cổ xưa của phương Đông, dù được diễn đạt bằng ngôn ngữ và hệ quy chiếu khác.

Thứ nhất, một điều mà nhiều vị cựu lãnh đạo thường nhấn mạnh sau khi rời xa áp lực của quyền lực, đó là sự thất vọng với tính thực dụng thái quá và sự xói mòn đạo đức trong chính trị hiện đại. Họ nhận ra rằng các quyết sách thường bị chi phối bởi lợi ích ngắn hạn, bởi các nhóm vận động hành lang, bởi áp lực tái tranh cử, hơn là bởi những nguyên tắc đạo đức phổ quát hay lợi ích dài hạn của quốc gia. Điều này, ở một khía cạnh nào đó, cũng phản ánh sự thiếu vắng cái "gốc đức" mà ông Lưu và các triết gia phương Đông đã nói đến. Khi người lãnh đạo không còn đặt đạo đức làm trọng, thì dù thể chế có vẻ dân chủ đến đâu, nó vẫn có thể bị thao túng.

Thứ hai, có một sự trăn trở về sự phân cực ngày càng tăng trong xã hội và sự khó khăn trong việc tìm kiếm tiếng nói chung, sự đồng thuận. Nhiều người thừa nhận rằng truyền thông, mạng xã hội, và cả những chiến thuật chính trị đã góp phần khoét sâu sự chia rẽ, thay vì thúc đẩy đối thoại và sự hiểu biết lẫn nhau. Điều này làm tôi nhớ đến tầm quan trọng của "Đạo Trung Dung" mà chúng ta vừa bàn. Một xã hội mà thiếu đi sự ôn hòa, sự tôn trọng những quan điểm khác biệt, sẽ rất khó để duy trì sự ổn định và phát triển bền vững.

Thứ ba, một điểm rất đáng chú ý là sự nhận thức ngày càng tăng về vai trò của những "người dân thầm lặng", những cá nhân bình thường nhưng giữ gìn những giá trị đạo đức cốt lõi trong cộng đồng của họ. Như vị Cựu Tổng thống trong cuốn "AFTER POWER: THE LEGACY" mà ông Lưu đã đọc qua, ông ấy cũng nhấn mạnh rằng tương lai của một quốc gia không chỉ nằm trong tay các chính trị gia hay giới tinh hoa, mà còn phụ thuộc rất nhiều vào sức mạnh đạo đức của những con người bình dị. Điều này có một sự đồng điệu nhất định với quan điểm của Nho gia về việc đạo đức xã hội được xây dựng từ nền tảng gia đình và cộng đồng.

Và cuối cùng, dù không phải tất cả, nhưng một số vị cựu lãnh đạo cũng bắt đầu quay về với những câu hỏi mang tính triết học và tâm linh sâu sắc hơn về ý nghĩa của cuộc sống, về di sản thực sự mà họ để lại. Họ nhận ra rằng quyền lực, danh vọng rồi cũng sẽ qua đi, điều còn lại chính là những giá trị nhân văn, là sự đóng góp cho một thế giới tốt đẹp hơn. Có lẽ đây là một dạng "tu thân" muộn màng, nhưng vẫn rất đáng quý.

Tất nhiên, văn hóa phương Tây có những truyền thống tư tưởng riêng, từ các nhà triết học Hy Lạp cổ đại như Plato, Aristotle với những khái niệm về công lý, đức hạnh (virtue), đến các nhà Khai sáng với những ý tưởng về quyền tự nhiên, khế ước xã hội, và nền cộng hòa. Trong những tư tưởng đó, vai trò của lý trí, luật pháp và thể chế thường được nhấn mạnh. Tuy nhiên, nếu nhìn sâu hơn, chúng ta vẫn thấy những sợi dây liên kết với các tư tưởng phương Đông, đó là khát vọng về một xã hội công bằng, nơi con người được sống trong phẩm giá, và người lãnh đạo phải có trách nhiệm đạo đức với dân chúng. Sự khác biệt có lẽ nằm ở phương cách và điểm nhấn, nhưng cái đích hướng tới một xã hội tốt đẹp dựa trên những giá trị phổ quát thì tôi tin là có sự gặp gỡ.

**Lưu Tư Viễn:**(Lắng nghe Julian, gật đầu đồng tình)

Những chia sẻ của anh Julian rất thú vị. Điều đó cho thấy rằng, dù ở Đông hay Tây, dù trong những hệ thống chính trị khác nhau, thì những trăn trở về đạo đức, về vai trò của người lãnh đạo, về một xã hội tốt đẹp hơn, dường như là những câu hỏi muôn thuở của nhân loại. Có lẽ, khi con người đi đến tận cùng của những lý thuyết, những mô hình, họ lại quay về với những giá trị cốt lõi nhất, những điều thuộc về bản tính thiện lương nguyên sơ của con người mà Đại Pháp vẫn thường nhắc đến.

**Sophia Bell:**

Chúng ta đã thảo luận về một số quan điểm trị quốc của Trung Quốc cổ đại, và vài chia sẻ của anh Julian về góc nhìn từ phương Tây... Thế còn từ góc độ tôn giáo... Ông Lưu là người tu luyện Pháp Luân Công, anh Julian, theo tôi biết, cũng từng say mê đọc nhiều kinh sách của các tôn giáo khác nhau... Các anh có thể chia sẻ thêm về quan niệm Thiện-Ác, về đạo đức trong trị quốc, hay những nguyên lý phổ quát nào mà các tôn giáo lớn thường đề cập đến khi nói về một xã hội lý tưởng và vai trò của người lãnh đạo không?

**Lưu Tư Viễn:** (Ánh mắt trở nên tĩnh tại hơn, giọng nói chậm rãi)  
Thưa cô Sophia, khi nhìn từ góc độ của một người tu luyện, đặc biệt là sau khi được Đại Pháp khai thị, tôi thấy rằng tất cả các chính giáo lớn trên thế giới, dù có những hình thức biểu hiện và những giáo lý cụ thể khác nhau, nhưng tựu trung lại đều dạy con người hướng thiện, tin vào Thần Phật, tin vào luật Nhân Quả, và đề cao những giá trị đạo đức phổ quát.

Về quan niệm Thiện-Ác, các chính giáo đều phân định rất rõ ràng. Thiện là thuận theo Thiên lý, là từ bi, là bao dung, là chân thật, là nhẫn nại. Ác là đi ngược lại Thiên lý, là ích kỷ, là tàn bạo, là dối trá, là tranh đấu. Một xã hội muốn thái bình, thịnh trị, thì phải lấy Thiện làm gốc, bài trừ cái Ác. Người lãnh đạo, hơn ai hết, phải là người đi đầu trong việc thực hành cái Thiện, dùng đức độ của mình để dẫn dắt dân chúng. Nếu người lãnh đạo mà tâm chứa đầy tà niệm, hành xử theo cái Ác, thì quốc gia đó chắc chắn sẽ điêu linh, dân chúng sẽ lầm than. Cuộc đàn áp Pháp Luân Công của Đảng Cộng sản Trung Quốc chính là một biểu hiện tột cùng của cái Ác, khi một chính quyền dùng bạo lực để tiêu diệt những người tu luyện theo Chân-Thiện-Nhẫn.

Các tôn giáo lớn cũng đều nói về luật Nhân Quả. Gieo nhân nào gặt quả nấy. Một cá nhân làm điều ác sẽ phải chịu báo ứng, một chính quyền gây ra tội ác cũng không thể thoát khỏi sự trừng phạt của Trời Đất. Điều này có thể không đến ngay lập tức, nhưng là một quy luật vũ trụ không thể sai lệch. Khi còn trong guồng máy, tôi đã không tin vào điều này. Nhưng giờ đây, tôi tin một cách tuyệt đối. Những tội ác mà ĐCSTQ đã gây ra, đặc biệt là tội ác mổ cướp nội tạng sống từ các học viên Pháp Luân Công, sớm muộn gì cũng sẽ phải bị phơi bày và những kẻ chủ mưu sẽ phải đền tội.

Về đạo trị quốc, các chính giáo thường không đưa ra một mô hình cụ thể như các học thuyết chính trị, nhưng đều nhấn mạnh rằng người lãnh đạo phải có lòng kính sợ Thần linh, phải biết yêu thương dân chúng, cai trị bằng nhân đức chứ không phải bằng bạo lực. Họ phải là người bảo vệ đức tin chân chính, tạo điều kiện cho người dân tu dưỡng đạo đức. Lịch sử đã cho thấy, những triều đại, những quốc gia nào mà người lãnh đạo tôn kính Thần Phật, trọng dụng người hiền tài, chăm lo đời sống đạo đức cho dân chúng, thì quốc gia đó thường thái bình, thịnh trị kéo dài. Ngược lại, những kẻ bạo chúa, những chính quyền đàn áp đức tin, sớm muộn cũng sẽ bị đào thải.

**Julian Lee:**(Gật đầu, tiếp lời ông Lưu)

Những gì ông Lưu chia sẻ rất sâu sắc và phản ánh đúng tinh thần cốt lõi của nhiều tôn giáo lớn. Từ góc độ một người đã tìm hiểu qua nhiều kinh sách, từ Kinh Thánh của Do Thái giáo và Cơ Đốc giáo, đến Kinh Koran của Hồi giáo, hay các Upanishad, Bhagavad Gita của Ấn Độ giáo, tôi nhận thấy một mẫu số chung rất rõ ràng: đó là sự tồn tại của một trật tự thiêng liêng, một Đấng Tối Cao, và con người có trách nhiệm phải sống thuận theo ý muốn của Đấng Tối Cao đó, tức là sống theo đạo đức và công lý.

Trong Kinh Thánh, các vị vua của Israel được nhắc nhở phải kính sợ Thiên Chúa, tuân giữ luật pháp của Ngài, và cai trị dân chúng một cách công bình. Khi họ làm theo, đất nước được thịnh vượng. Khi họ sa ngã, thờ tà thần, áp bức dân lành, thì tai họa ập đến. Khái niệm "công lý của Chúa" (Divine Justice) là một nền tảng quan trọng.

Trong Hồi giáo, người lãnh đạo (Caliph) được coi là người kế vị nhà tiên tri để thực thi luật Sharia, với mục tiêu đảm bảo sự công bằng (Adl) và phúc lợi chung (Maslaha) cho cộng đồng. Lòng mộ đạo (Taqwa) và sự liêm chính là những phẩm chất quan trọng.

Trong Ấn Độ giáo, khái niệm "Dharma" (Đạo pháp, bổn phận, trật tự vũ trụ) đóng vai trò trung tâm. Người lãnh đạo (Raja) có "Rajadharma" – bổn phận của bậc cai trị – là phải bảo vệ Dharma, duy trì trật tự xã hội, và đảm bảo sự thịnh vượng cho thần dân. Nếu đi ngược lại Dharma, tức là Adharma, thì sẽ dẫn đến hỗn loạn.

Dù cách diễn đạt có khác nhau, nhưng tất cả đều chỉ về một hướng: một xã hội tốt đẹp phải được xây dựng trên nền tảng đạo đức, người lãnh đạo phải là tấm gương về đức hạnh, và phải có sự kính ngưỡng đối với những giá trị thiêng liêng, siêu việt. Khi con người, đặc biệt là những người nắm quyền, đánh mất đi mối liên hệ với cội nguồn tâm linh này, chỉ chạy theo quyền lực và vật chất thế tục, thì đó là lúc cái Ác có cơ hội trỗi dậy và xã hội đi vào suy thoái.

**Lưu Tư Viễn:**

Anh Julian đã tổng kết rất hay. Dù là Đông hay Tây, dù là tôn giáo nào, thì cái gốc vẫn là dạy con người hướng thiện, kính Thần tin vào báo ứng. Đó là sợi dây níu giữ đạo đức của nhân loại. Khi sợi dây đó bị cắt đứt, như ĐCSTQ đã làm, thì con người sẽ không còn điểm tựa, xã hội sẽ rơi vào hỗn loạn.

**Sophia Bell:**

Vâng, về "gieo nhân nào gặt quả nấy", về "báo ứng", tôi cũng từng đọc được một số khái niệm như "nghiệp lực luân báo" trong Phật giáo, hay người xưa Trung Quốc có câu "Thiện hữu thiện báo, ác hữu ác báo, bất thị bất báo, thời thần vị đáo" (Thiện có báo thiện, ác có báo ác, không phải không báo, chỉ là thời điểm chưa đến)... Nếu như những điều này là thật, và con người, từ lãnh đạo cao nhất đến thứ dân, đều biết kính Trời đất, Thần Phật và sợ bị "báo ứng", thì có phải là đạo đức chung của cả xã hội sẽ được nâng cao không? Và có phải "đức" chính là cái gốc nền tảng của hưng thịnh và suy vong? Đức nhiều thì quốc thái dân an, đức mỏng và nghiệp lớn thì đất nước suy bại, xã hội hỗn loạn, dân chúng điêu linh...

Nói đến vấn đề "gốc" và "ngọn"... Có phải việc nhiều chính phủ hiện nay, đặc biệt là chính quyền Trung Quốc, chỉ biết lấy "Pháp trị" làm gốc, nhưng thực chất "Pháp trị" mà không có nền tảng đạo đức, thì chỉ là cái ngọn, thậm chí là một công cụ để che đậy cho sự "vô đức" của những người cầm quyền, thưa ông Lưu, thưa anh Julian?

**Lưu Tư Viễn:**(Gật đầu mạnh mẽ, gương mặt ánh lên sự đồng tình sâu sắc)

Cô Sophia, những điều cô vừa nói thực sự đã chạm đến tận cùng bản chất của vấn đề. Hoàn toàn chính xác!  
Nếu con người, từ bậc quân vương cho đến người dân thường, ai ai cũng thấu hiểu và tin tưởng vào luật Nhân Quả, biết rằng mọi hành vi của mình, dù thiện hay ác, dù kín đáo hay công khai, đều sẽ có kết quả tương ứng, thì chắc chắn đạo đức xã hội sẽ được giữ vững và nâng cao. Khi có lòng kính sợ Trời Đất, Thần Phật, sợ sự báo ứng của nghiệp lực, người ta sẽ không dám làm điều ác, không dám tham lam, không dám lừa dối. Khi đó, không cần đến những luật lệ hà khắc, xã hội vẫn tự nhiên đi vào ổn định, hài hòa.

"Đức" chính là cái gốc của một quốc gia, là nền tảng của sự hưng thịnh hay suy vong. Lịch sử hàng ngàn năm của Trung Hoa và cả thế giới đã chứng minh điều này. Những triều đại mà vua sáng tôi hiền, trên dưới một lòng tu dưỡng đạo đức, thì đất nước thái bình, dân chúng an lạc. Ngược lại, khi đạo đức suy đồi, vua chúa hoang dâm vô đạo, quan lại tham nhũng, thì dù quốc gia có từng hùng mạnh đến đâu cũng sẽ nhanh chóng đi vào con đường suy vong, loạn lạc, dân chúng lầm than. "Đức nhiều thì quốc thái dân an, đức mỏng và nghiệp lớn thì đất nước suy bại" – đó là một chân lý không thể phủ nhận.

Còn về "Pháp trị" mà cô nói, tôi hoàn toàn đồng ý. Pháp luật là cần thiết để duy trì trật tự xã hội, để răn đe kẻ ác. Nhưng nó chỉ có thể là cái "ngọn", là công cụ bổ trợ cho "Đức trị". Nếu một chính quyền chỉ dựa vào pháp luật, vào sự trừng phạt, mà bỏ qua việc giáo hóa đạo đức, không xây dựng nền tảng đức tin cho dân chúng, thì đó là một sự thất bại.  
Đặc biệt như ở Trung Quốc hiện nay, Đảng Cộng sản luôn rêu rao về "pháp quyền xã hội chủ nghĩa", nhưng thực chất, luật pháp của họ chỉ là công cụ để bảo vệ quyền lực của Đảng, để đàn áp những người bất đồng chính kiến, để hợp thức hóa những hành vi sai trái của mình. Họ dùng "Pháp trị" để che đậy cho sự "vô đức" của cả một hệ thống. Khi người thi hành pháp luật không có đạo đức, khi bản thân luật pháp được tạo ra bởi những kẻ vô đạo, thì "Pháp trị" đó còn nguy hiểm hơn cả sự vô luật pháp, bởi vì nó khoác lên mình chiếc áo "công lý" giả tạo để lừa dối người dân và thế giới. Cuộc đàn áp Pháp Luân Công là một ví dụ nhãn tiền: họ tạo ra những điều luật mơ hồ, áp đặt những tội danh vô lý để bắt bớ, kết án những người tu luyện ôn hòa. Đó không phải là "Pháp trị", đó là sự chà đạp lên pháp luật, lên công lý nhân loại.  
Một xã hội muốn thực sự ổn định và phát triển bền vững, thì "Đức trị" phải là gốc, "Lễ trị" (giáo hóa bằng lễ nghi, văn hóa) phải là thân, và "Pháp trị" chỉ nên là cành lá, là biện pháp cuối cùng khi đạo đức không còn đủ sức răn đe.

**Julian Lee:**(Gật đầu tán thành)

Những phân tích của ông Lưu về mối quan hệ giữa "Đức trị" và "Pháp trị" là vô cùng sâu sắc. Trong tư tưởng chính trị phương Tây, cũng có những cuộc tranh luận tương tự, ví dụ như giữa trường phái luật tự nhiên (natural law), vốn cho rằng luật pháp phải dựa trên những nguyên tắc đạo đức phổ quát, và trường phái thực chứng pháp lý (legal positivism), vốn chỉ coi trọng tính hợp thức của quy trình ban hành luật.  
Tuy nhiên, ngày càng có nhiều nhà tư tưởng nhận ra rằng một hệ thống pháp luật, dù có chặt chẽ đến đâu, cũng không thể tự nó đảm bảo được công lý và sự ổn định nếu thiếu đi nền tảng đạo đức của xã hội và của những người thực thi nó. Pháp luật có thể trừng phạt hành vi sai trái, nhưng nó không thể gieo mầm cho lòng tốt. Pháp luật có thể ngăn chặn tội ác ở một mức độ nào đó, nhưng nó không thể tạo ra một xã hội mà ở đó con người tự nguyện làm điều thiện.

Như cô Sophia và ông Lưu đã nói, nếu con người có niềm tin vào những giá trị siêu việt, vào nhân quả báo ứng, thì "luật ở trong tâm" sẽ còn mạnh hơn cả luật ở trên giấy. Khi đó, "Pháp trị" sẽ trở nên nhẹ nhàng hơn, và chỉ đóng vai trò như một công cụ để điều chỉnh những trường hợp cá biệt, chứ không phải là phương tiện chính để cai trị.  
Việc ĐCSTQ nhấn mạnh "Pháp trị" mà lại đàn áp đức tin, phá hủy đạo đức truyền thống, thực chất là họ đang tự mâu thuẫn và tự đào hố chôn mình. Bởi vì một "Pháp trị" không có "Đức" làm nền tảng, sẽ chỉ là một lâu đài xây trên cát, sớm muộn gì cũng sụp đổ trước sóng gió của lịch sử và sự phán xét của lương tri.

**Lưu Tư Viễn:**

Đúng vậy, không có đức thì không có gì bền vững cả. Đó là điều mà sau bao nhiêu thăng trầm, tôi mới thấm thía được.

**Sophia Bell:**

Tôi chợt nhớ đến một câu như này, tôi cũng không nhớ rõ là đã đọc được ở đâu, ý nói rằng: "Đức mỏng mà ở ngôi cao, trí mọn mà mưu toan lớn, nếu không gây hoạ là điều hiếm lắm thay"... Có lẽ đây chính là tinh thần chủ đạo mà buổi chia sẻ hôm nay chúng ta nói đến... Đảng Cộng sản Trung Quốc vốn đức mỏng, đã gây họa loạn cho người dân Trung Quốc, mà đỉnh điểm là cuộc đàn áp những người tu luyện Pháp Luân Công hiền lương.. và có lẽ đến một ngày "báo ứng" như các anh đã nói, thì chính nó sẽ phải đền tội cho những gì đã gây ra...  
Các anh có đồng ý như vậy không?

**Lưu Tư Viễn**: (Gật đầu chậm rãi, ánh mắt kiên định và có phần trang nghiêm)

Cô Sophia, câu nói đó, dù cô không nhớ rõ nguồn, nhưng nó hàm chứa một chân lý rất lớn, một quy luật của vũ trụ mà không ai có thể thoát khỏi. "Đức mỏng mà ở ngôi cao, trí mọn mà mưu toan lớn"... đó chính xác là bức chân dung của những kẻ lãnh đạo Đảng Cộng sản Trung Quốc hiện nay, và cả những kẻ đã gây ra cuộc đàn áp Pháp Luân Công.

Họ không có đức tin vào Thần Phật, không có nền tảng đạo đức, chỉ có tham vọng quyền lực vô biên và sự sợ hãi mất đi quyền lực đó. Họ dùng những mưu mô xảo quyệt, những thủ đoạn tàn độc để duy trì sự thống trị, để đàn áp những người lương thiện. Họ tự cho mình là "vĩ đại, quang vinh, chính xác", nhưng thực chất trí tuệ của họ chỉ giới hạn trong việc tranh giành quyền lợi, trong việc lừa dối và kiểm soát.  
Gánh nặng mà họ đang cố gánh – là vận mệnh của cả một dân tộc, là sự ổn định của cả một khu vực – nhưng với cái đức mỏng và cái trí mọn đó, làm sao họ có thể gánh nổi? Tai họa là điều không thể tránh khỏi, không chỉ cho bản thân họ, mà còn cho cả quốc gia mà họ đang cai trị.

Cuộc đàn áp Pháp Luân Công chính là đỉnh điểm của sự "vô đức" và "vô trí" đó. Đàn áp những người sống theo Chân-Thiện-Nhẫn, những người đang mang lại những giá trị đạo đức tốt đẹp cho xã hội, đó không chỉ là một tội ác, mà còn là một hành động tự hủy hoại nền tảng đạo đức của chính quốc gia mình.  
Và như cô nói, luật Nhân Quả là không sai lệch. "Thiện hữu thiện báo, ác hữu ác báo". Những gì họ đã gieo, chắc chắn họ sẽ phải gặt. Ngày mà "báo ứng" đến, có thể không phải là ngày mai, ngày kia, nhưng nó chắc chắn sẽ đến. Lịch sử đã chứng minh không có một bạo quyền nào có thể tồn tại mãi mãi, đặc biệt là một bạo quyền đã gây ra những tội ác tày trời chống lại chính nhân dân của mình và chống lại những giá trị phổ quát của nhân loại. Tôi hoàn toàn tin vào điều đó.

**Julian Lee:** (Trầm ngâm)

Câu nói mà cô Sophia trích dẫn, dù có thể diễn đạt khác nhau trong các nền văn hóa, nhưng ý nghĩa cốt lõi của nó là phổ quát. Đó là sự cảnh báo về việc không nên vượt quá giới hạn của bản thân, đặc biệt là giới hạn về đạo đức và trí tuệ khi nắm giữ những trọng trách lớn.  
Từ góc độ lịch sử chính trị, chúng ta thấy rất nhiều đế chế, nhiều nhà lãnh đạo hùng mạnh sụp đổ không phải vì kẻ thù bên ngoài, mà chính vì những sai lầm xuất phát từ sự kiêu ngạo, sự thiếu hiểu biết về các quy luật tự nhiên và xã hội, và quan trọng nhất là sự xói mòn đạo đức từ bên trong.

Đảng Cộng sản Trung Quốc có thể đã đạt được những thành tựu vật chất nhất định, có thể đã xây dựng được một bộ máy kiểm soát tinh vi. Nhưng nếu cái "đức" của những người lãnh đạo không tương xứng với quyền lực mà họ nắm giữ, nếu những "mưu toan" của họ đi ngược lại lợi ích và phẩm giá của con người, thì sớm muộn gì những thành tựu đó cũng sẽ trở nên vô nghĩa, và bộ máy đó cũng sẽ sụp đổ dưới sức nặng của chính những tội ác và sai lầm mà nó đã gây ra.  
Cuộc đàn áp Pháp Luân Công không chỉ là một vấn đề nhân quyền, mà còn là một chỉ dấu cho thấy sự khủng hoảng đạo đức sâu sắc của chế độ. Và đúng như ông Lưu và cô Sophia đã nói, những hành động như vậy không thể không để lại hậu quả. "Báo ứng" có thể được hiểu theo nhiều cách, từ sự phán xét của lịch sử, sự trừng phạt của pháp luật (dù có thể muộn màng), đến những quy luật nhân quả mà chúng ta có thể chưa hoàn toàn thấu hiểu hết. Nhưng một điều chắc chắn là không có cái ác nào có thể tồn tại vĩnh viễn mà không phải trả giá.

**Sophia Bell:**

Vâng, cảm ơn hai anh... Chúng ta đã cùng chia sẻ góc nhìn về thiện ác, về một số quan điểm trị quốc cổ đại lấy đức làm gốc, về nhân quả và báo ứng... Buổi chia sẻ cũng dần trôi về trưa, tôi nghĩ rằng chúng ta nên khép lại buổi phỏng vấn thứ ba tại đây...

Cùng với nội dung hai buổi chia sẻ trước, chúng ta đã được nghe ông Lưu chia sẻ về câu chuyện của mình, về sự tà ác của Đảng Cộng sản Trung Quốc qua cuộc đàn áp Pháp Luân Công, về tội ác mổ cướp nội tạng sống.... Những thông điệp mà các anh chia sẻ đều là những điều nhức nhối của thời đại và cần mỗi người chúng ta, bao gồm cả độc giả của The Epoch Media, phải nhìn thẳng vào sự thật và lựa chọn hành động theo công lý và lương tri...

Với anh Lưu, nếu phải nói một hai câu ngắn gọn nhưng chân thành với độc giả The Epoch Media, để thay lời tạm biệt cho buổi hôm nay, anh sẽ nói như thế nào?

**Lưu Tư Viễn:**(Nhìn Sophia và Julian với ánh mắt biết ơn, rồi hướng cái nhìn xa xăm, giọng nói trầm tĩnh nhưng chứa đựng một niềm tin mãnh liệt)

Thưa cô Sophia, thưa anh Julian, và qua hai vị, tôi xin được gửi lời đến quý độc giả của The Epoch Media.  
Nếu có điều gì tôi muốn nhắn gửi sau tất cả những gì đã trải qua, thì đó là:  
Xin hãy giữ vững niềm tin vào sự thật và lương tri, dù bóng tối có bao trùm đến đâu. Bởi vì ánh sáng của Chân-Thiện-Nhẫn là bất diệt, và công lý cuối cùng nhất định sẽ chiến thắng tà ác.  
Mỗi một sự thật được lan tỏa, mỗi một tiếng nói cất lên vì công lý, đều là một đóng góp vô giá để thế giới này trở nên tốt đẹp hơn. Xin cảm ơn tất cả quý vị.

**Sophia Bell:**

Xin chân thành cảm ơn anh Lưu vì những chia sẻ vô cùng sâu sắc và can đảm trong suốt ba buổi phỏng vấn vừa qua. Cảm ơn anh Julian cũng đã đồng hành và đóng góp những phân tích giá trị. Chúng tôi sẽ cố gắng truyền tải trọn vẹn những thông điệp này đến với độc giả.

**Julian Lee:**

Cảm ơn anh Lưu đã tin tưởng và chia sẻ. Những câu chuyện và kiến giải của anh thực sự là nguồn cảm hứng và là lời nhắc nhở mạnh mẽ cho tất cả chúng ta.

**Lưu Tư Viễn:**

Tôi cũng xin cảm ơn cô Sophia và anh Julian đã kiên nhẫn lắng nghe và tạo điều kiện để tôi có thể nói ra những điều này.

\* \* \*

## ****Lời Biên Tập Viên****

(Editor’s Note)

Ba buổi đối thoại đã khép lại. Không có tuyên ngôn, không có tiếng trống lớn — chỉ có một người từng sống giữa tâm bão lịch sử, nay lặng lẽ kể lại điều ông biết, điều ông tin, và điều ông không thể im lặng mãi.

Chúng tôi không kỳ vọng độc giả phải tiếp nhận mọi điều theo cùng một cách. Nhưng nếu có điều gì còn đọng lại sau cùng, thì đó có lẽ là sự nhói lên của một câu hỏi trong lòng: liệu có bao nhiêu điều đang bị che giấu dưới lớp vỏ của những điều được phép nói ra?

The Red Veil không tìm cách tranh cãi, không đưa ra phán xét. Nó đơn giản là một hành trình của ký ức và lương tri, kể lại bằng giọng kể chân thành nhất mà chúng tôi có thể lưu giữ.

Và nếu những lời kể này có thể khiến một ai đó, ở một nơi nào đó, dừng lại để suy ngẫm — thì có lẽ, cuốn sách đã hoàn thành phần việc của mình.

--- The END ---